

Số: 43/2025/QĐST-HNGĐ

K, ngày 07 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Lâm Thị Diệu H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khóm Bình Nghĩa, thị trấn D, thành phố Đ, tỉnh An Giang.

- **Bị đơn:** Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 01, khu phố Lò Bom, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lâm Thị Diệu H và ông Huỳnh Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Diệu H và ông Huỳnh Thanh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 người con chung là Huỳnh Diệu Gia M, sinh ngày

08/12/2014. Bà H và ông T thỏa thuận như sau: Giao cháu Huỳnh Diệu Gia M cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), phù hợp với nguyện vọng của cháu M.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Huỳnh Diệu Gia M đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 10/03/2025.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, bà H tự nguyện nộp toàn bộ và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0009422 ngày 10/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Số tiền còn thừa bà H được nhận lại là 150.000 đồng. Ông T đồng ý nộp tiền án phí cấp dưỡng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND TT K, huyện K, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho